

Bản án số: 134/2020/HSST

Ngày: 29-10-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Quyết và bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yên Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 137/2020/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T - sinh năm: 1996 tại tỉnh Q; nơi cư trú: Phường D, quận K, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q (c) và bà Mai Thị B (s); vợ con: Chưa; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 20/8/2015 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 07 năm tù về tội " Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt và về lại địa phương ngày 22/01/2020.

Nhân thân: Bị Chủ tịch UBND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng Tân Hòa với thời hạn 24 tháng theo Quyết định số: 3149/QĐ-UBND ngày 21/11/2009.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/6/2020 (có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:*

+ Bà Đồng Thị Ngọc H1 - sinh năm: 1974; nơi cư trú: Đường N, phường X, quận K, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

+ Chị Đặng Thị H2 - sinh năm: 1995; nơi cư trú: Đường N, phường A, quận K, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 17/06/2020, Nguyễn Văn T đi đến thuê và ở tại Phòng 11 nhà nghỉ L tại địa chỉ: Đường N, phường X, quận K, thành phố Đà Nẵng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, có một người phụ nữ tên Xuân (không rõ nhân thân, lai lịch) điện thoại cho T rủ đến quán karaoke Ánh Tuyết trên đường V, thành phố Đà Nẵng để chơi. Khi T đến quán, trong quá trình hát karaoke thì Xuân có đưa ma túy thuốc lắc cho T sử dụng. Đến khoảng 05 giờ sáng ngày 18/6/2020 khi chuẩn bị ra về thì T thấy còn một số viên ma túy thuốc lắc và 01 bao ni lông bên trong có chứa ma túy đá nên T lấy và bỏ vào trong túi ni lông nhằm mục đích để dành sử dụng dần. Sau đó, T cầm số ma túy này đem về cất giấu trong hộp điện thoại OPPO màu xanh và để trong Phòng 11 nhà nghỉ L rồi đi ngủ.

Đến 12 giờ 30 ngày 18/06/2020, khi T đang ở tại Phòng 11 nhà nghỉ L thì bị Cơ quan Công an phường X, quận K, thành phố Đà Nẵng kiểm tra hành chính và bắt quả tang về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tang vật tạm giữ của T:

- Thu giữ trên giường ngủ trong phòng có: 01 (*một*) hộp điện thoại OPPO màu xanh kích thước 17,5cm x 9cm x 5cm, bên trong có: 05 (*năm*) viên nén hình chiếc khiên màu xanh và các mảnh vỡ màu xanh, theo T khai là ma túy thuốc lắc, được niêm phong, kí hiệu: G1; 01 (*một*) gói ni lông không rõ hình dạng chứa tinh thể màu trắng, theo T khai là ma túy đá, được niêm phong, kí hiệu: G2.

- 01 (*một*) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen có số Imei: 866376044163811, gắn sim số: 0899.496...;

- 01 (*một*) điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu đen, có số Imei: 860646043570570, gắn sim số: 0779.419...;

- Số tiền: 2.000.000đ (*hai triệu đồng*);

- 01 (*một*) bình nhựa có gắn 01 (*một*) nỏ thủy tinh và 01 (*một*) ống hút.

Qua thử test kết quả Nguyễn Văn T dương tính với ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 190/GĐ-MT ngày 25/6/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Các viên nén hình chiếc khiên màu xanh và các mảnh vỡ trong bì niêm phong ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy, loại MDMA và Methamphetamine; khối lượng các viên nén và các mảnh vỡ: 2,728 gam.

- Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng tinh thể: 0,393 gam.

Từ những nội dung trên tại Cáo trạng số: 138/CT-VKSTK ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- + Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số: 190/GĐ-MT ngày 25/6/2020 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 (một) bình nhựa có gắn 01 (một) nõ thủy tinh và 01 (một) ống hút; 01 (một) hộp điện thoại OPPO màu xanh kích thước 17,5cm x 9cm x 5cm.

- + Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen có số Imei: 866376044163811, gắn sim số: 0899.496...; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu đen, có số Imei: 860646043570570, gắn sim số: 0779.419...; số tiền: 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng với nội dung Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét xử lý đúng người, đúng tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định: Bị cáo Nguyễn Văn T đã cất giữ 2,728 gam ma túy loại MDMA và Methamphetamine và 0,393 gam ma túy loại Ketamine tại Phòng số 11 của Nhà nghỉ L tại địa chỉ: Đường N, phường X, quận K, thành phố Đà Nẵng với mục đích để sử dụng thì bị Công an Phường X, quận K kiểm tra hành chính và bắt phạm tội quả tang vào lúc 12 giờ 30' ngày 18/06/2020.

[2] Hành vi cất giữ 03 chất ma túy có khối lượng như nêu trên với mục đích để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số: 138/CT-VKSTK ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, có đủ nhận thức và hiểu biết về tính nguy hiểm của các chất ma túy đối với bản thân và cộng đồng nhưng để thỏa mãn ham muốn của bản thân mà xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, đe dọa nghiêm trọng đến sự an toàn của cộng đồng. Bản thân bị cáo là người đã bị kết án chưa được xóa án tích nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm, nên phải chịu tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy đối với bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng mới có hiệu quả về phòng ngừa tội phạm.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử đã xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, phạt bị cáo số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý các vật chứng đang tạm giữ, cụ thể:

[6.1] Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số: 190/GĐ-MT ngày 25/6/2020 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 (một) bình nhựa có gắn 01 (một) nỏ thủy tinh và 01 (một) ống hút; 01 (một) hộp điện thoại OPPO màu xanh kích thước 17,5cm x 9cm x 5cm.

[6.2] Tiếp tục quy trữ các tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng để đảm bảo thi hành án gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen có số Imei: 866376044163811, gắn sim số: 0899.496...; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu đen, có số Imei: 860646043570570, gắn sim số: 0779.419...; số tiền: 2.000.000đ (hai triệu đồng).

[7] *Về án phí*: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[8] Trong vụ án này, bị cáo còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã bị Trưởng Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Đối với người phụ nữ tên Xuân là người đã mang ma túy đến cho bị cáo để sử dụng hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau. Chủ sở hữu nhà nghỉ L không biết bị cáo tàng trữ ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát không xử lý là phù hợp.

[9] Trong giai đoạn điều tra và truy tố, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng. Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Như vậy, hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm i khoản 1 và khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 6 năm 2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số: 190/GĐ-MT ngày 25/6/2020 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 (một) bình nhựa có gắn 01 (một) nỏ thủy tinh và 01 (một) ống hút; 01 (một) hộp điện thoại OPPO màu xanh kích thước 17,5cm x 9cm x 5cm.

- Tiếp tục quy trữ các tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng để đảm bảo thi hành án gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen có số Imei: 866376044163811, gắn sim số: 0899.496...; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu đen, có số Imei: 860646043570570, gắn sim số: 0779.419...; số tiền: 2.000.000đ (hai triệu đồng).

(Tất cả vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/10/2020 và Biên lai thu tiền số: 007460 ngày 21/10/2020)

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 29/10/2020).

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng ;
- VKSND quận Thanh Khê;
- CQCSĐT CA quận Thanh Khê;
- CCTHADS quận Thanh Khê;
- CQTHAHS công an Tp Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Hòa Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đức Tuấn